NĂM THỨ MƯỜI. — SỐ THỨ 1621

MỖI SỐ : 0$02

NGÀY THỨ SÁU 11 AOUT 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

HANOI

	Một tờ báo in ra mỗi ngày một số báo bán	Báo ngày đem đến nhà	Báo ngày gửi tận tỉnh	Báo ngày Trung-kỳ và Nam-kỳ	Báo ngày Cao-Pháp và các thuộc-địa khác	Báo ngày ngoại
Một năm. .	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	9$00
Các làng và Các công-sở	»	3.00	3.00	3.00	3.00	4.50
Sáu tháng. .	3.00	3.60	3.25	3.20	3.30	4.50
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng . .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOẠN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN-HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au cent. mètre de hauteur, sur 0 m 05 de large.

Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel . . . .
Par centimètre et par insertion. . . . . . 0$12 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . 2$ le ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái tư-cách các ông nghị-viên ở Đông-pháp nghị-hội

Trong một bài trước, kỳ-giả đã xin giải rõ cái mục-đích Đông-pháp nghị-hội lập ra cốt là một cái cơ-quan để Chính-phủ hỏi ý-kiến của nhân-dân mà vừa là một cái trường-học cho quốc-dân luyện tập việc chính-trị trong nước; sánh với các kỳ-hạt nghị-viện, thì cái cơ-quan này là cơ-quan cao nhất, mà cái trường học này là trường học lớn hơn. Cái tư-cách các ông nghị-viên ở Đông-pháp nghị-hội này tất cũng phải sắc hơn cái tư-cách các ông nghị-viên ở các kỳ-hạt nghị-hội. Cứ theo thể-lệ của Chính-phủ dự-định, thì những nghị-viên ở Đông-pháp nghị-hội đều do các kỳ-hạt nghị-viện công cử ra mới kỳ-hạt mấy người sung vào chức ấy. Vì các ông nghị-viên ở Đông-pháp nghị-hội phần nhiều là người Qui-quốc, thì thiết tưởng các ông nghị-viên ở các kỳ-hạt nghị-viện, ông nào có thông hiểu chữ Pháp hãy nên ứng-bầu vào chân nghị-viên Đông-pháp nghị-hội. Số người hậu tuyển sau này có lẽ cũng không phải là ít; người hậu tuyển nhiều, thì tuyển cử lại không khỏi có cạnh tranh; tuyển cử có cạnh-tranh, thì người tuyển cử lại thường hay lạm dụng cái quyền tuyển của mình mà sinh ra những cái tệ tuần tư đó lợi. Ôi! Chính-phủ đã mở đường ngôn-luận cho dân mình là có ý lấy cái quyền lợi quốc-gia mà giao phó cho mình; mình đã được hưởng cái quyền-lợi quốc-dân thì phải giữ cho trọn vẹn cái nghĩa-vụ quốc-dân, nghĩa-vụ quốc-dân kể ra thì nhiều, mà ngay trong một sự tuyển cử này, người ứng cử và người tuyển cử cũng đều có cái nghĩa-vụ phải lo để cầu cho xứng đáng cái tư-cách làm một người quốc-dân vậy.

Thế nào là nghĩa-vụ của người ứng cử? Cái chiêu nghị-viên ở Đông-pháp nghị-hội như trên kia đã nói, là một cái cơ-quan cao nhất để Chính-phủ hỏi ý-kiến của nhân-dân mà là một cái trường học lớn nhất cho quốc-dân luyện tập việc chính-trị trong nước. Trước khi ta ra ứng cử, ta phải tự hỏi ta rằng: ta ra gánh vác cái chức-trách lớn-lao này, ta liệu ta có khỏi phụ cái lòng tin cậy của nhân-dân không? Ta liệu ta có đủ trí thức, có đủ lịch-duyệt, đại-biểu cho nhân-dân mà thông đạt tình ý với Chính-phủ không? Ta liệu ta có rõ được hết cái điều lợi đáng hưng, cái điều hại đáng trừ ở trong lư-lý mà nhất nhất điều-trần với Chính-phủ cho nhân-dân nhờ ta mà hưởng được các sự lợi, trừ được các sự hại không? Các khoản tài-chính thu chi thế nào? Các việc công ích thi-hành làm sao? Ta có đủ cái ý-kiến cho Chính-phủ cổ-vấn được mọi điều không? Tuy cái tính-chất nghị hội này thuộc về cái tính-chất tư-vấn, thì cái địa-vị nghị-viên mình đảnh chưa dám sánh với cái địa-vị nghị-viên ở Nghị-viện các nước mà hòng cả lời cao tiếng, chủ-trương một cái chính kiến gì hay chỉ trích một cái chính sách gì ở chốn nghị-trường, nhưng chính-phủ đã tổ-chức ra một cái cơ-quan để lắng nghe cái chân-ý nhân-dân của mình, sáng lập ra một cái trường học lớn nhất để gây lấy cái tài chính-trị cho mình, thì mình ra mà ứng cử để dự bị đứng vào cái cơ-quan ấy, học ở cái trường học ấy, cũng phải sao cho đạt được cái chân ý nhân dân, thành được cái thông tài chính-trị, để khỏi có phụ cái thâm-tâm chính-phủ ho vẫn minh, khoáng phê cái trọng-trách quốc-dân ủy-thác mình; cái địa-vị một ông nghị-viên là cái địa-vị một nhà đại-biểu nhân dân bấy giờ, một nhà chính trị trong nước về sau, không phải đem cái địa-vị ấy mà chực huyễn diệu dung-ngu, cũng không phải viện cái địa-vị ấy mà hòng yêu cầu vinh lợi, cái nghĩa-vụ những người ứng cử phải như thế mới là trọn vẹn vậy.

Thế nào là nghĩa-vụ của người tuyển cử? Cái quyền tuyển cử là cái quyền trọng lớn nhất của một người quốc-dân; người dân ở các nước văn minh không khi nào chịu vì cái tình diện cá-nhân, cái tư lợi trước mắt mà làm dụng cái quyền ấy. Trước khi định cử người nào, phải tự nghĩ trong bụng rằng: Cái người mà ta định cử đây sẽ là người đại biểu cho dân ta, đứng ở trước mặt chính-phủ mà đạt tình ý giữ quyền lợi cho dân ta, có quan-hệ với cái mệnh vận dân ta sau này không phải là nhỏ. Ta phải lựa người nào thật là người có nhiệt-thành, có học-thức, mưu được cái sự-nghiệp công-ích, rõ được cái lợi tệ dân gian, để sau này đứng trước mặt chính-phủ đại-biểu cho dân ta, bàn bạc được điều nên điều hư, giải bày được điều lợi điều hại, giúp ý-kiến với chính-phủ mà mưu những sự lợi-ích cho dân ta. Cái quyền tuyển cử của ta trọng lớn biết là nhường nào! lẽ nào ta lại vì cái tình diện cá-nhân hay tham cái tư-lợi trước mắt mà bán rẻ cái quyền trọng lớn ấy của ta. Cái nghĩa vụ những người tuyển-cử phải như thế mới là trọn vẹn vậy.

Chúng ta nên biết rằng chính-phủ đối với dân ta không khác gì người vì nuôi đời với đứa trẻ, ngày nay cho một trái cầu mà biết chơi dùng từ-tế, thì ngày mai tất cho đến cái gậy, ngày mai nữa sẽ cho đến cái cung; phàm các đồ chơi, người vì nuôi vốn không tiếc đứa trẻ cái gì, chỉ sợ đứa trẻ không biết ứng dụng được; chính phủ trước lập ra các kỳ-hạt nghị-hội, nay lại lập ra Đông-pháp nghị-hội, cũng không khác gì thế. Nếu dân ta mà biết ứng dụng được, kẻ có quyền tuyển cử thì biết cái nghĩa-vụ tuyển cử, kẻ có bụng ứng-cử thì biết cái nghĩa-vụ ứng cử; chính-phủ tất cũng mừng được một lối con khôn lúc này cho cái vị tư-vấn. Nói khác, có lẽ cũng chẳng xa lắm, sẽ cho cái quyền dự nghị.

T.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 10 Août 1922

Cuộc hội nghị của Đồng-minh

Buổi sáng quan Poincaré, quan Thượng-thư quan Lloyd George bội nghị với nhau hồi lâu, các ngài định rằng Đồng-minh ưng chuẩn ba khoản khỏi nghị của Đại-pháp, như sau này:

1° Hội đồng bồi thường sẽ thu một phần chia từ trong số tiền tệ của các nước giá nước Đức về các số hàng hóa xuất cảng

2° Lịch biện các số tiền thu nhập của sở Thương-chính

3° Kiểm-soát các mỏ ở miền Rhur và các rừng trong hạt Rhénanie

Còn các điều khoản khác sau này sẽ xét.

Quan Poincaré sẽ trình bày mọi việc với tòa Nội-các

Nước Pháp với Hoa-kỳ

Quan Thống-lĩnh Harding đã đáp lại quan Giám-quốc Millerand bằng vô tuyến điện Ngài chúc mừng và cảm ơn quan Giám-quốc Millerand

Nước Argentine và nước Đại-pháp

Ngày thứ tư 16 Août này, tại thị xảnh Paris sẽ làm lễ trọng thể nghênh tiếp quan Giám-quốc nước Argentine.

Việc nước Bồ-đào-nha

Vì bánh mì tăng giá, thợ thuyền đình-công, ở kinh-thành Lisbonne việc giao-thông đình-chỉ. Các báo chương không xuất-bản, dân sự có nơi nhiễu loạn.

Việc nước Géorgie

M. Tchenkeli, thượng thư nước Géorgie đã gởi cho liệt-quốc một bức thư mô-tả cái hiện-tình nước ấy bị đảng quá kích gây nên lắm nỗi khổ thống.

Việc thành Constantinople

Số người đau chữa bệnh trong nhà thương của các nhà quyền binh Đại pháp lập ra ở Constantinople hiện nay cộng được 7 nghìn người.

Hội Vạn-quốc

Trong chương trình kỳ hội-đồng nay mai của hội, Vạn-quốc sẽ có bàn đến là đơn của nước Hung-gia ly xin vào hội.

Nhật-bản với Trung-hoa

Tin Thanh-đảo. — Báo *Temps* có tiếp được tin nói rằng về việc giúp tiền cho nước Trung-hoa, thì hiện nay chánh-phủ Nhật-bản không thể giúp được, vì trong nước Trung-hoa đương có việc nội loạn, song hễ nước Trung-hoa thống nhất được, thì nước Nhật-bản sẵn lòng cho Trung-hoa vay

Thị giá quốc-trái : 3% 59.10. — 4% 1918 62.25. — 5% 1915-1916 75.70 — 5% 1920 90 15. — 6% 1920 91,15.

Hoàng-thượng tại Đại-pháp

Ngày 11 Août 1922

Nhân dịp Hoàng-thượng ngự giá hồi kinh, quan Giám-quốc Millerand có gởi điện-tín cảm tạ Hoàng-thượng về tấm lòng thân-ái và trung-thành của Hoàng-thượng đã thay mặt quốc-dân Nam-Việt mà bày tỏ cùng ngài.

Thế nào là hi-sinh?

Hai chữ « Hi-sinh » tuy cổ, nhưng ở đời nay thì lại là một cái danh từ mới, rứt êm-đềm mà lại rất khích-thiết, nói đến khiến cho người thực có huyết tính phải nức dạ vui lòng, mà có khi phải rơi châu sa lụy; xưa nay trong thế-giới đã biết bao nhiêu những đứng anh-hùng hào-kiệt, chí sĩ nhân-nhân đều phải cậy nơi làm một cái năng-lực tạo thành ra công to nghiệp lớn, giá trọng tiếng thơm, vì đó mà [illegible] cái [illegible] người đời cảm phục nỗi. Vậy trước khi nói đến cái năng lực của nó, ta trông nên giải thuyết cái ý nghĩa của nó thế nào là chính-đáng, để phòng có kẻ muốn lạm dụng một cách đổi đời chăng

Thế nào là hi-sinh? — Nói cho đúng thì nghĩa nó rất tầm thường: phàm những sức vật người ta nuôi như trâu bò lợn dê giết thịt để làm lễ tế thần thì gọi là hi-sinh. Vậy thì có cái gì cần thiết với việc người mà bảo người cũng phải cần nên bỉ sinh. Sở dĩ nói như thế là tạ lấy một cái công dụng của nó mà nói: sức vật chịu giết thân để làm hi sinh tế thần để cầu phúc cho người, người cầu phúc càng nhiều, thì sức vật làm hi-sinh càng ngày càng lắm. Người đời với người có cần phải nên cầu phúc cho nhau không? — Có, cái phúc của người ta cần là cái phúc nhân hình, cho nên người làm hi-sinh lại qui giá hơn là loài vật, vì loài-vật làm hi-sinh để cầu một cái phúc vô hình, người ta không thể tưởng tượng được: đã không tưởng tượng được phúc thì dẫu một ngày đem bao nhiêu sinh-mệnh của loài vật làm hi-sinh thì cũng không đủ gọi mà cũng không đủ tiếc. Đến như người thì khác hẳn thế trong một loài người với nhau, mà ai chịu đem riêng một cái thân mình làm hi-sinh để cầu một cái phúc chung cho đồng loại, thì cái thân hi sinh đó dù có mất đi nữa, mà ở đời đã chiếm được một cái giá trị vẻ vang. Vậy thì hai chữ « hi-sinh » đó ở người đối với loài vật nó lại cao xa hơn đến mấy mươi lần; cái nghĩa đã cao hơn thì cái công dụng cầu phúc tất lớn hơn, vì cái phúc cầu được sẽ có quan hệ cho khắp cả mọi người; cái phúc ấy không có hạn lượng nào, mà người đời cầu phúc ấy cũng không biết thế nào là yếm túc, cho nên ta có thể nói được rằng: trinu-độ nhân loại mỗi ngày mỗi mở mang thì cái phúc ấy càng ngày càng nhu yếu, cho được thỏa mãn cái sự nhu yếu ấy tất phải có bao nhiêu người đem thân làm hi-sinh mới có thể nên được. Chẳng nói chi cái thời đại ăn lông ở lỗ vì lúc đó loài người cũng như các loài vật ngu tối, ngoài cái cách sinh hoạt tự nhiên thì không còn có nhu-yếu điều gì nữa, cho nên chẳng ai cần phải đem thân làm hi-sinh mà cầu phúc làm chi. Chỉ nói ngay từ lúc dân-trí mở mang nhân-văn phát đạt, từ đó tới nay, các nước đông tây, đâu cũng thì nhau cầu phúc, cầu mãi không thôi, thành ra hiện một cái trường cạnh tranh rất kịch-liệt mà bây giờ chúng ta được mục-kích ngay đây, xét lại những cái phúc mà người nay được hưởng thụ ấy, thì kể có bao nhiêu cái dấu tích huyết hãn của những thân mệnh hy-sinh mà chúng ta chỉ còn bảo đền lại bằng một cái huy hiệu hư không là những đứng anh-hùng, hào-kiệt, chí-sĩ, nhân-nhân đó vậy.

Ôi! Hai chữ « hi-sinh » thực qui giá biết chừng nào, là muốn đem cái huy-hiệu ấy mà gọi tên lừng người, thì những cái dấu chói lọi ở trong sách vàng sử xanh, làm gương cho ta kia, lúc là cái người đã chịu thiệt thòi mảnh đào xương trắng cầu phúc cho ta đó. Xem như vậy thì ta kính phục cái chân-giá hy-sinh bao nhiêu, mà ta lại biết cái năng-lực hy-sinh thực là khó khăn chừng ấy. Đem cái thân nhỏ mọn ở đời, gánh cái trách trọng đại cho người, mà được trọn vẹn cái huy-hiệu như thế xưa nay trong thế-giới cái hạng người lý ta chưa được thường thấy bao giờ. Vì ít cho nên qui, vì qui cho nên khó, vì khó cho nên cái phúc của nhân loại chưa thấy được hoàn-toàn.

Nói đến đây ta lại xin nhắc lại cái nghĩa hai chữ « hi-sinh » một cách [illegible] Gọi [illegible] phải là phí bỏ cái thân để cầu một cái tiếng khen như những kẻ vô tri-thức chỉ làm liều kia đâu. Người thực biết hi-sinh cái thân nơi đời tức như những đứng anh-hùng hào-kiệt chí-sĩ nhân-nhân biết dùng mình một cách nhân-đáng, ra tâm ra sức vì nhân loại mà mưu cầu cái hạnh-phúc chung, ký cho tới được mục-đích, dù thiên nan vạn hiểm, thập tử nhất sinh, cũng không hề có nghĩ lòng, tự lấy đó làm chức-trách, làm nghĩa-vụ, dù có hao tổn tài sản, thiệt thòi tính mệnh cũng không hề có ân oán; thân mình đối phó với việc đời dù to nhỏ, dù rắng nhẹ, gánh vác được thế nào là đem hết tâm tư tinh lực mà đối phó mà cũng hiến cho đời, ấy tức là trọn vẹn cái nghĩa « hi-sinh ». Nên người ta nói: Ông tướng cầm quân đi đánh trận, xông pha nơi hòn đạn mũi tên; người thợ làm việc trong xưởng, hầm hụi nơi lửa than mà nhọc; việc làm dầu không giống nhau, mà cái nghĩa vì việc đời mà đem thân làm lí sinh thì cũng như một vậy.

Ấy cái nghĩa hi-sinh có biến có thường là thế, phải nên xét kỹ mới nên. Nhưng theo cái nghĩa thường thì e có nhiều kẻ lại lạm dụng đổi đời như trên đã nói. Thực thế, nhiều kẻ lợi dụng cái lòng cầu hạnh-phúc của công chúng, đem cái tâm-huyết gì, cái nhiệt-thành vô nói xin vì công-chúng mà hi-sinh, không quản công lao, không nệ gian hiểm, nhưng xét cái tâm lý của kẻ đó thì thực không thế, may ra việc làm được xuôi-thuận là chiếm được cái ân danh; chứ nếu thế nào, thì chưa chi đã sợ mà tìm đường thoái thác. Thậm chí có kẻ giả-danh hi-sinh vì công-chúng mà thì hành cái kế sâu mọt, nếu để cho thấu-đáo được cái mục-đích hi-sinh của kẻ ấy, thì huyết-hãn công-chúng đã không còn. Một nhà thứ-giả trung-hoa có nói: « Dân ta đương khao khát về sự hòa bình, mong có người ra tay cứu vớt, thì lạ bị những kẻ giả danh thương dân nói là đem thân làm hi-sinh mà cầu cho dân được cái hạnh-phúc hòa bình; đến khi dân xu-phụ rồi, thì chúng lại dụng dân làm hi-sinh cho chúng, xua đuổi biết bao nhiêu sinh linh để tranh cướp lấy địa bàn quyền lợi cho mình, rất cục lại thì kết-quả hi-sinh của họ là để vinh thân phì kỷ mà thôi ». Cứ như lời nói đó, thì kẻ giả-danh hi-sinh lại không bằng các giống vật, vì giống vật làm hi-sinh còn cầu được cái phúc vô-hình cho người, còn bọn kẻ đó làm hại cho người, vậy. Hỡi cô trong xã-hội ta ít lâu nay những danh-từ như *công ích công lợi* đã trót lắm nhiều, còn hai chữ « hi-sinh » này, dám mong ai đừng ngộ-giải nữa.

S.-B.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán tới giấy quên báo, chúng tôi thì xin thì hãy rõ rằng: vì đây, vì [illegible] theo hai kiểu (0$20) bằng tem cũng được) để chúng giấy quên báo.

Nếu ai không gửi tiền theo thì sẽ đi người như có hoặc phải lời cũng [illegible]

VĂN UYỂN

Dậy sớm về nhà

Tất đều khoác áo giục hè-nhi,
Theo bóng trăng tà vội ngựa phi.
Sương đội cỏ làm in dấu bước,
Gió veo ngàn hãng quản ai mê đó?
Thơm ngát hương hoa sẵn những gì?
Một bước một trông với cố lý,
Còn đường nghìn dặm khách tư qui.

Giấc mê ngủ

Phẳng phất hồn mê giấc nam-kha,
Sự lại non Vu đã khác đâu đâu.
Ngược xuôi nước Nhược bến gần xa.
Bỏ bừa trước ấn thơ bi thế,
Quên bẵng ngoài vườn rượu thường [hoa.
Riêng giận lay mành cơn gió thoảng,
Bâng-hoàng khôn nhận bướm hay ta?

Một cách đánh cá

Mắm lưới chăng lên cái gọng tre.
Sau lưng giỏ vịt lội te te.
Nhỏ to sá quản phường rỏ diếc.
Trong thấy dường tư chỗ lạch khe.
Quen miệng anh ca thường gợi bữa.
Kiếm lời cô lái vẫn ăn ve.
Ngư tiều thử hỏi ai hơn kém?
Rượu chợ say sưa lại ngã khè

Vịnh gió

Cỏ tiếng không hình bạn cũ ta.
Đọc ngang trời bỗ thì sóng phẳng,
Xa đưa hồn bướm nơi hương quốc,
Vắng lợt song buồng khúc giã ca.
Thu lối cảnh ngô đưa tia lá.
Xuân về vườn thú giục thêm hoa.
Hóa-nhi vì bằng không viu chuyện.
Chắc cuộc mây mưa để đã mà..... ...

Vịnh núi

Dẫy núi nằm ngang trước cửa trường.
Thắng ngày đều đến mấy tang thương?
Chon von khó hóa hình vô tận.
Trịnh trọng khôn lay dạ hữu thường.
Mưa giá đổi thay trò bỏn sợt,
Cỏ cây tươi bóc cũng vân chương.
Bất xoay mà cố kiên tâm đứng.
Bạn với người nhân vẫn một phương.

Giàn mướp

Trăm hoa vàng ối buồi tinh sương.
Giàn mướp riêng xuân một góc tường.
Quả rủ lòng thông muôn lá lợp,
Giây leo quấn quít mấy cành vươn.
Mối ong buôn phấn vo-ve giọng,
Sử bướm đưa tin phấp phới đường.
Những sợ rằng xơ trên đến mẹ.
Cỏ cây nên vẫn chịu sau nhường.

Đêm hạ

Đêm hè mực khó ngủ.
Ra sân chơi một mình.
Bỗng theo mây trắng chạy.
Thả đốt cỏ xanh sinh.
Trăm về trăng sao vặt.
Bốn bề ếch-nhái tỉnh.
Chợt đâu cơn gió nổi,
Chim ngã hoàng tâm tỉnh.

Xem cảnh trời

Sắc trời ai khéo bọn?
Xanh, đỏ, trắng, vàng, đen.
Nguệch-ngoạc như trò bẻm.
Tinh thần thực đáng khen.
Chiều chiều mở đứng ngắm.
Sớm sớm vội ra xem.
Tài tình chỉ lắm mấy,
Lòng lộng hỡi con ghen.

Lũ cò à

Một đàn con gái bé,
Xóm-xít chuyện trò chi?
Bác-ích cười rồi nói.
Rằng-rằng đứng lại đi.
Dễ tò con bé đẹp?
Hay sợ sắp qua thi?
Bảo nhỏ nấy em chị,
Làm gì lỗ tỉ ty.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ microfilms của Cornell

Tháng nhuận

Ta chịu bao ngày thiếu.
Trời khoe có tháng thừa.
Trăng sao kia vẫn thế.
Hoa cỏ biết hay chưa?
Nực gón giảm con nắng.
Tuôn giùm mấy trận mưa.
Lọc-lừa chi trẻ tạo?
Quanh-quẩn lắm mưu lừa.

Trận mưa cửu hạn

Hai tuần luôn nắng gắt.
Một trận đổ mưa dào.
Ếch nhảy trên bờ ruộng.
Cò đỏ dưới vệ ao.
Cỏ cây mừng hớn hở.
Sấm sét dọa ồn ào.
Mong nước, nhà nông thỏa,
Gàu khau gáo thật cao.

Cảnh-Viêm, Đinh-gia-Hân

HÀI ĐÀM

Biết mặt ông Trời

— Thằng bé đã vẽ! Mày vẽ cái gì thế?
— Thưa anh! Em vẽ ông Trời.
— Xưa nay ai biết mặt ông Trời thế nào mà vẽ.
— Hễ em vẽ xong cái tranh này thì từ đây người ta sẽ được biết mặt ông Trời.

T. N.

Bảo-tồn Khổng-học

Dịch sách Luận-ngữ

Loại thứ V

Nói về lễ-nhạc

(Tiếp theo)

158. Tăng-tử viết: Ngô văn chư Phu-tử: nhân vị hữu tự trí giả dã; tất dã thân tang hồ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Tử Trương tờ 34).

DỊCH NGHĨA — Ông Tăng-tử nói: Ta nghe thầy ta có dạy rằng: Người ta chưa có việc gì tự nhiên mà cố sức làm; họa chỉ có khi gặp tang cha mẹ chăng?

159. Tử viết: Lễ vân lễ vân, ngọc bạch vân hồ tai. Nhạc vân nhạc vân, chung cổ vân hồ tai.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho về thiên Dương-hóa tờ 28).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng: Gọi là lễ, gọi là lễ, há phải chỉ là ngọc lụa mà thôi đâu! Gọi là nhạc, gọi là nhạc, há phải chỉ là chuông trống mà thôi đâu! Kính mới là gốc lễ, mà hòa mới là gốc nhạc vậy.

160. Tử viết: Tiên tiến ư lễ nhạc, giã-nhân dã. Hậu tiến ư lễ nhạc, quân-tử dã, như dụng chi tắc ngô tòng tiên tiến.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về Thiên tiên tiến tờ 1).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói: Lễ nhạc của các bậc tiên tiến vừa có văn vừa có chất, thì người đời bây giờ cho là giã-nhân vậy. Lễ nhạc của các người hậu tiến văn nhiều hơn chất, thì người đời bây giờ lại cho là quân-tử vậy. Nếu có dùng lễ nhạc thì ta theo các bậc tiên tiến.

Loại thứ VI

Nói về tính mệnh

161. Tử-Cống viết: Phu-tử chi văn chương khả đắc nhi văn dã. Phu-tử chi ngôn tính dữ thiên-đạo, bất khả đắc nhi văn dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Công-dã-Trường tờ 12).

DỊCH NGHĨA — Ông Tử-Cống nói: Văn-chương thầy ta thì ai cũng được nghe cả. Còn đến những câu nói của thầy ta thuộc về tính với đạo trời, thì nghĩa lý tinh thâm lắm, có mấy người được nghe đâu.

162. Tử viết: Tính tương cận dã; Tập tương viễn dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Dương-Hóa tờ 26).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói: Tính người ta vẫn gần giống nhau, vì tập quán khác mà thành ra khác xa nhau vậy.

163. Tử viết: Duy thượng trí dữ hạ ngu bất di.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn quyển Hạ-luận về thiên Dương-Hóa tờ 26)

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói: Chỉ có bậc thượng-trí cùng bậc hạ ngu thì tính-chất không bao giờ biến hóa di dịch được.

Loại thứ VII

Nói về chí khí

164. Tử viết: Sĩ chí ư đạo nhi sĩ ác y ác thực giả, vị túc dữ nghị dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn quyển Thượng-luận về thiên Lý-nhân tờ 9).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng: Kẻ sĩ có chí muốn cầu đạo mà lại còn lấy mặc xấu ăn xấu làm sỉ, thì chưa đủ cùng bàn đạo lý vậy.

165. Nhan-Uyên Quí-Lộ thị. Tử viết: Hạp các ngôn nhĩ chí? Tử-Lộ viết: Nguyện xa mã y khinh cừu dữ bằng hữu cộng, tệ chi nhi vô hám. Nhan-Uyên viết: Nguyện vô phạt thiện, vô thi lao. Tử-Lộ viết: Nguyện văn tử chi chí? Tử viết: Lão giả an chi; bằng hữu tín chi; thiếu giả hoài chi;

(Xem trong bộ Tứ-thư chính văn chữ nho quyển Thượng-luận về thiên Công-giã-trường tờ 13).

DỊCH NGHĨA — Ông Nhan-Uyên, ông Quí-Lộ ngồi hầu đức Khổng-tử. Ngài hỏi rằng: Chí các ngươi thế nào? Sao không cùng nói ra để ta nghe. Ông Tử-Lộ thưa rằng: Chí tôi muốn có xe ngựa mặc áo lông cừu nhẹ, cùng dùng chung với bè-bạn, dẫu đến rách nát cũng không lấy làm ân-hận. Ông Nhan-Uyên thưa rằng: Chí tôi muốn không khoe điều hay với người, không kể công-lao với người. Ông Tử-Lộ hỏi: Chúng tôi muốn được nghe chí thầy. Ngài đáp rằng: Ta muốn khiến cho người già đều được yên vui với ta, bè-bạn đều tin ta, người trẻ đều mến ta, ấy là chí ta vậy.

(Còn nữa) D. B. T

Dư luận Nam-kỳ

Khắc kỷ phục lễ

(Tiếp theo)

Vả lại, theo thói tục lễ nghi nhà Lang-sa, mà tưởng chắc nhà nào cũng đều phải vậy chẳng lựa một nhà Lang-sa mà thôi, người mà muốn đặng thiên hạ trông vào khen ngợi, gọi mình là bậc tao-nhân mặc-khách, gọi mình là hạng người tử-tế, là đấng trượng-phu quân-tử, thì phải giữ lấy tư-cách của mình, giữ lấy nề nếp của mình cho xứng phẩm giá, dầu khi ở nhà hay là khi đi ra ngoài đường cũng vậy, mà nhứt là khi ra ngoài là khi đem mình tới giữa muôn mặt người lại càng phải giữ gìn tư cách của mình nghiêm-nghị hơn nữa, cho ra người giá cao phẩm trọng. Nếu mình muốn làm cho mình ra mặt người lớn, người phải; làm cho ai trông vào cũng phải gọi mình là tay thức-giả, thượng-lưu, mà mình chẳng lấy tư-cách lễ-nghi mà làm màu cho ra lịch-sự, lại lấy điều vô-lễ, hư-hèn mà làm màu cho mất cả tư-cách lễ-nghi của mình, cho mất cả phép lịch-sự, cho ra thô-kệch quê-dốt, thì ai trông vào lại chẳng gọi mình là con nhà thất giáo, tánh còn giã-man mà đem lòng khinh bỉ. Bởi trong chỗ quán cơm quán rượu của mình — cứ theo thói nước tục nhà mà nói — là chỗ hư hèn, chỗ bậc hạ-lưu ra vào lui tới, ai có tiền vào làm khách tự ý, muốn làm sao thì làm, không ai ngăn cấm, không kể phép tắc lễ-nghi là gì; chớ còn như quán cơm quán rượu Lang-sa lại là chỗ người tử tế lui vãng, nên ai vào đó cũng phải giữ lấy tư-cách nề nếp của mình cho nghiêm-chỉnh; nếu mình gọi mình là người tử tế, muốn cho thiên-hạ gọi mình là bậc thượng-lưu thức-giả, gọi mình là thế-phiệt trâm-anh mà kính trọng mình, và mình biết lánh quán cơm quán rượu An-nam mấy cái quán cóc dựa bên đàng, là chỗ hèn, tìm đến quán cơm quán rượu Tây là chỗ cao sang vào mà ăn uống, mà mình lại còn tưởng như vào mấy cái quán cóc kia, không giữ gìn tư-cách thì mới sao? Ngồi dựa nghiêng dựa ngửa, đứng ngã tới ngã lui, chạy đầu này hết sức tới cuối kia, cười nói ồ-ào, uống ăn thô bạo: như là khạc nhổ, ụa mửa hay là làm điều vô lễ giữa đó, thì có khác nào mình ở thấp nhi cư hạ, ở túy như cường tửu, đem mình tới chốn đô-hội, giữa đám ba bè mà buộc người đem lòng khinh bỉ mình đâu. Không những trong quán cơm quán rượu còn thấy người gọi mình tử tế, làm những điều vô lễ vậy thôi; cho đến chỗ tiệc trung là chỗ lễ-nghi phép-tắc hơn hết, vì chỗ yến diên là chỗ riêng mời tình những người phẩm cao giá trọng đến dự, tôi cũng còn thấy có người thiếu hẳn tư-cách, dám làm những điều vô lễ mà tôi đã kể ra trước kia, giữa tiệc vậy. Thật, nói ra lắm nỗi xốn xang, nhưng đã nói đến rồi, phải nói cho cùng, cho những ai làm điều hư hèn sửa lấy, tôi còn thấy có người dám làm chuyện khuất lấp giữa tiệc mới là nhục nhã đến điều cho chớ! Của đáng là bao mà để cho lòng tham bày biều điều hư lễ tệ? Cường không lại với máu tham, rồi lại giả say làm bộ như giả ngộ, miệng thì cười nói phui pha, mà tay sẵn vào làm thiệt. Người dường ấy ai mới nghĩ cho vào hạng nào? Có phải là bông vàng mặt nhẫn hột chai bịt đít đó chăng? Có phải là gà đeo lông phụng nhập bầy se sua đó chăng?

Nghĩ đến chỗ một nòi một giống, đồng chủng đồng tộc, tốt cũng thơm lây xấu cũng nhơ lây, nên tôi xin chịu vô lễ mà tự phụ, để tiếng khuyên ai, lỡ một chớ có lầm hai, nhục nhã cho giống nòi tội nghiệp! Nếu mình là người không biết phép tắc lễ nghi, mà muốn đem mình vào chốn cao trọng, xin phải học hỏi tập tành trước đã. Hễ mình gọi mình là tay văn-minh, là bậc thượng-lưu thức-giả thì phải có tư-cách cho đủ điều, tới đâu phải biết giữ gìn phép-tắc lễ-nghi theo đó; đừng có như ai, vào cung-viện mà ngỡ như vào chốn lầu-xanh áng ná!

Ngoài những chốn đông người như giữa tiệc, giữa nhà hát, giữa nhà quán cơm, quán rượu, tôi còn thấy nhiều chỗ khác nữa, như trên xe lửa, dưới tàu khói, ngồi xe, đi bộ, cho tới trong chốn gia-tư, nhiều người, cách đối đãi cũng còn thô sơ lắm lắm. Biết rằng nhà Lang-sa chẳng dám vô lễ với đàn bà con gái, mà lại thường hay kiêng nể, hay giúp đỡ, hay kính nhường, dầu đến chốn nào cũng vậy. Ra vào lên xuống, đều nhượng để cho đàn bà con gái đi trước; tới chỗ, nhượng để cho đàn bà con gái xuống trước; ngồi cũng nhượng để cho đàn bà con gái ngồi trước. Như đi xe, mình lên ngồi trước rồi, xẩy có một người đàn bà con gái, chẳng luận lạ quen, lên sau mà rủi xe lại chật chỗ rồi, thì người có tư-cách lễ-nghi, biết phép lịch sự, phải mau đứng dậy mà nhượng chỗ cho người. Phải biết mình nhượng chỗ vậy là vị người nhược-chất liễu-bồ, chớ chẳng phải là vì phẩm giá. Cho nên khi thấy người đàn bà con gái gặp việc nắt-trắc nào khó khăn, chẳng tiện, người đàn ông cũng phải mau ra tay dìu-đỡ cho liền. Tay đi lộn xộn, đả thú, đả bạc, ít ai quen biết ai, chớ mình là người biết phép, cũng phải giữ gìn lễ-nghĩa. Chẳng nên khạc nhổ trước mặt người, nhất là ngồi gần đàn bà con gái: chẳng nên hút thuốc phì phà, khói bay vào mặt người, cho người nhăn mày nhăn mặt. Vậy nên ngồi gần người đàn bà, khi muốn hút thuốc, phải hỏi xin, coi người có quen chịu mùi thuốc không. Ấy là cách lịch sự đó. Chớ có nói chỗ đưa hành-khách, ai tới trước thì ngồi trước, và ai muốn làm sao thì làm.

Phần nhiều người mình, vì chưa quen biết thói tục lễ-nghi, gặp khi đối đãi với đàn bà con gái Langsa, thường hay thiếu tư-cách ấy. Vậy đi đàng đi sá, mình không biết mà để thiếu tư-cách, chẳng phải ai bắt lỗi, bắt phép chi mình, về việc đối đãi nhau, không biết phép lịch sự ở đời, thì cũng đủ cho mình hổ thẹn. Cũng còn có lắm kẻ ăn mặc trang hoàng, giầy tây, nón tây, gặp đám xác đi qua, trơ ngó mà không ngả nón thì lễ, mới thật là hủ lậu cho chớ. Vậy tôi cũng xin khuyên những ai, muốn gọi mình là người thạo đời, người có đủ tư-cách, rõ biết phép lịch sự, dầu khi tới chốn đông người, dầu khi đi đường, đi sá, đối đãi với người Langsa là dân nước đã dày công mở mang cho ta, là người ta đã nặng vì ân nghĩa, chớ có quên phép-tắc lễ-nghi, mà ra người tư-cách vọng về, lễ-nghi thưa thớt.

L. T. T. V.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Bạc tình chi mấy ai ơi!..

Đêm đã khuya, canh đã tàn, thành phố vắng tanh, nhà nào nhà nấy đều im giấc điệp. Thỉnh thoảng chỉ nghe thấy chỗ này một vài tiếng chó sủa, chỗ kia một vài bác phu xe cùng nhau trò chuyện về công việc lúc ban ngày.

Đêm hè nóng nực như nung, như nấu, tôi nằm mãi mà không tài nào nhắm mắt. Đành phải trở dậy một mình dạo chơi trong phố. Lững thững đi được một lúc lâu mà khi trời vẫn không êm dịu, đã toan quay bước ra về, thì chợt nghe thấy trong một nhà kia ở vào cuối phố, văng vẳng có tiếng bồng bồng trầm trầm. Tiếng bát thực là thanh tao, song hình như có giọng bi-ai sầu thảm. Tôi bèn lắng tai nghe phảng phất được mấy câu sau này,

Thôi cũng liều xa chạy cao bay
Ái ân ta có ngần này
Cũng đành phó mặc bèo tan ai cầm
Nào đâu là kẻ đồng tâm!

Đến đây thì không thấy tiếng gì cả, chỉ thấy sụt sùi thổn thức mà thôi. Tôi tính tò mò nên dảo bước lên xem duyên cớ vì đâu mà đêm hôm khuya khoắt lại có người tự thán như vậy. Trông vào trong nhà thì chỉ thấy một cô thiếu nữ ngồi trước cái bàn giấy tay bầy còn cầm khăn lau nước mắt. Nhìn kỹ ra thì nhan sắc cũng không đám vì với Tây-thi được, song cũng có vẻ trâm anh hiền hậu, một tay có chống vào cằm, song tinh-thần có bình như phảng-phất đâu đâu.

Tôi đương phân vân nghĩ ngợi đã toan lánh gót ra về, vì nghĩ đứng mãi đó cũng không tiện. Chợt đâu vừa gặp ngay người bạn đồng học cũng đi hóng mát. Chị em tay bắt mặt mừng, song nét mặt tôi thấy cái cảnh ấn sầu lúc nãy nên cũng ra chiều ủ-dột. Bạn tôi thấy thế, vồn vã hỏi rằng: « Chẳng hay quý nương phiền muộn điều chi mà không được vui vẻ làm vậy? » Tôi bèn kể cho bạn tôi nghe cái cảnh tượng tôi được mục-kích vừa rồi, và lại hỏi xem có biết cô thiếu nữ đó chăng. Bạn tôi cười mà rằng: « Tưởng rằng ai, chẳng hóa ra cô ấy thì tôi cũng được biết. Song nói chuyện ở đây có điều bất tiện, xin về nhà tôi sẽ thuật lại để chị nghe. Về đến nhà, hai chị em cùng nhau ngồi tại thư-phòng, tôi nóng nghe, nên giục bạn tôi nói nốt. Bạn tôi cười mà bảo tôi rằng: Nguyên cô thiếu-nữ đó tên là Z. vốn là lệnh-ái một ông tòng sự trong một công-sở kia. Năm nay cô xuân xanh mới độ đôi tám, tuy ít tuổi song tính hạnh thật là ít có, đứng đắn nết na. Về đường học vấn thì thật tinh thông lanh lợi, mới 14 tuổi đã đỗ bằng Sơ-học. Thân phụ cô đã có hứa gả cho cậu C. cũng người trong tỉnh. Nhà cậu tuy bần bạc song cũng có nền nếp gia phong, nên cô cũng không quản chi sự nghèo nàn, chỉ cốt được người có học thức là đủ. Cô thấy cậu C. tuy còn ít tuổi mà kiến văn rộng rãi, học hành giỏi giang, nên cô tỏ ý bằng lòng trao mối tơ vương cùng cậu, song chỉ có muốn vinh quy liền với vu qui một ngày, nên từ bấy giờ cô lại cố ra công giùi mài kinh sử để chờ kịp khoa, chứ cũng không muốn ra làm trợ giáo ngay.

Còn cậu C. ở trường Bảo-hộ ra tay chiếm bảng vàng, nhưng mong vào trường Đại-học, song vì còn ít tuổi quá, nên cậu quyết chí, sang một tỉnh xa kia làm việc, trước để du lịch, sau để cho kiến thức mở mang thêm. Thảm thay là tác biệt ly! Đôi bên thương nhớ nhau mà không dám nói ra, chỉ ngậm ngùi than thở. Thương cho cô Z lúc cởi tấm chạy, có đứt từng khúc ruột, giọt lệ chan hòa, song biết tỏ cùng ai được, đành gạt thầm nước mắt mà nén lòng chờ đợi. Thấm thoắt xa cách nhau đã được một năm tròn, thỉnh thoảng cậu C. cũng có thư về cho thân phụ cô. Song không nói rằng bao giờ về cả, nên lại càng buồn bã lắm thật là:

Ông tơ ghét bỏ chi nhau.
Chưa vui sum họp đã sầu chia phôi,
Sự đâu chưa kịp đôi hồi,
Duyên đâu chưa kịp một lời trao tơ
Giăng thề còn đó trơ trơ,
Tay xa xôi mặt đăm thơ thớt lòng.

Ai hay đâu đất bằng bỗng nổi phong ba ầm ầm, khiến cho cô phải rọt lệ tuôn rơi. Nguyên trong phố có thầy kia cũng quen biết thân-phụ cô, nên thỉnh thoảng có lại chơi thăm hỏi. Trước là sau quen, hai người thành ra thân mật, song cô vẫn coi thầy ta như một người anh vậy, nên không có điều gì ra ngoài vòng lễ phép cả. Thầy kia thấy cô nghỉ hè ở nhà thường hay buồn bã, nên cũng đem cho cô Z mượn ít nhiều sách, vừa sách học, vừa sách truyện. Cô lấy thế làm cảm tạ tấm lòng qui hóa, nên từ đấy thư từ đi lại, khi mượn sách vở, lúc cùng nhau bàn bạc về văn chương triết lý, luận bàn về thế-thái nhân-tình.

Chẳng ngờ đâu thầy kia ăn ở ra thói sỗ-khanh. Thầy đi phao ngôn lên rằng có Z có tư-tình cùng thầy. Ôi! tin đâu sét đánh ngang đầu. Tiếng lành đồn xa, tiếng dữ đồn xa, chẳng bao lâu mà người yêu của cô cũng biết tin ấy. Cậu C tức khắc viết thư về xin tuyệt tình và xin trả lại tờ giao-ước trước. Than ôi! cảm thay, tức thay cho đứa tiểu nhân kia đã có chút học thức mà lại ăn ở thế, khiến cho rẽ thúy chia uyên, phụng loan đôi ngả. Từ khi cô tiếp được thư cậu C tuyệt tình đến giờ thì chỉ những muốn xa lánh cõi hồng trần này, song vì nghĩa vụ còn nặng, nên cô phải ngậm đắng nuốt cay để mà làm cho trọn bổn-phận. Thôi từ đấy cô giận thân tủi phận, ra ngẩn vào ngơ, đêm biếng ngủ, ngày biếng ăn, nét hoa ủ dột, lệ ngọc chứa chan, chỉ cầm thay cho tạo-hóa bất công, nỡ gây nên có sự dường này.

Tuy có nhiều người khuyên giải, song làm sao mà dập tắt được lửa phiền, ấy vì thế mà cô ta chỉ canh tàn than thở, rọt lệ tầm tã tuôn mưa.

Tôi nghe xong câu truyện, lấy làm phàn nàn thay cho cô Z vì nhẹ dạ một phút mà đeo lấy trăm sầu nghìn thảm tại giận thay cho kẻ vô loài, mà trách người bấp tấp chưa xét kỹ đầu đuôi câu chuyện mà đã vội dứt mối tơ tình, khiến cho ai vẫn thở dài than.

Than ôi! cảnh thế tình đời ngày nay là thế đấy.

Ai ôi nên lấy đấy làm gương.

Khuê-Bích, Lưu-văn-Anh.

VIỆC HANOI

Lệ làm nhà cửa ở thành-phố lại sửa đổi lần nữa. — Ngày 8 Août quan Thống-sứ đã ký một tờ nghị-định kể thêm những phố sau này vào trong sổ tên các phố không được làm nhà Annam, theo như nghị định ngày 7 Juillet 1921.

Phố Paul Bert cho mãi đến đường France, phố Boissière, phố Fourès, phố hàng Vôi, phố Laubarède và phố Maréchal Galliéni, Đường Clémenceau, đường Rollandes cho mãi đến phố Colomb; đường Gia-long cho mãi đến phố Riquier, đường Colomb, đường Doudart de Lagrée cho mãi đến con đường tiếp với đường Henri Rivière; phố Đồng-khánh mãi đến phố de Miribel; con đường 76; phố Pavie và Jouhaux, phố hàng Đậu, phố Tràng-tiền, Dutreuil des Rhins và phố Vọng-đức.

Đạo nghị-định mới lại thêm một điều sau này:

« Khi nào người chủ nhà xin phép làm nhà trên một miếng đất ở vào đầu hai phố, mà một phố được làm nhà Annam và một phố cấm làm nhà Annam, thì những nhà làm từng ngăn phải làm cách cái phố cấm là 40 thước.

Bị bắt về tội hối lộ. — Báo *Avenir du Tonkin* có đăng điện-tín sau này ở Saigon gởi về ngày 8 và 9 Août:

« M. Théard là quản-lý Cơ-khí công-ty ở Haiphong và hội-viên thành-phố, tới Saigon đã mấy bữa nay. Đã mấy hôm nay, ông có đến tìm quan Thương-chính Tổng-trưởng Scalla giạm xin một việc. Ông nói chuyện một giờ đồng hồ ở văn-phòng quan Thương-chính và có xin sở Thương-chính cho bán một số là bao nhiêu cân nhựa thuốc phiện, theo một cách ông giạm. Trong khi nói chuyện ấy, lại nói đến cả việc ăn hoa-hồng, mỗi trăm là bao nhiêu. Lúc ra về, M. Théard tưởng nói nửa lời như vậy thì quan Thương-chính đã hiểu rồi, cho nên ông có nói rằng:

« Các giấy má của tôi ở đây cả, ngài cứ xem đó thì có thể quyết định về việc tôi giạm với ngài ».

M. Scalla cầm lấy tập giấy đó để một nơi rồi đi ra Ô-cấp.

Lúc trở về ngài thấy tập giấy vẫn ở nguyên chỗ cũ, mở ra xem thì thấy một cái phong bì gắn kín trong có mười tờ giấy nghìn đồng, lại có một tờ kê đề là « Phần tiền thứ nhất, một vạn đồng ».

M. Scalla có đem việc ấy trình quan Toàn-quyền và quan Chưởng-lý thì ngày hôm qua nhà M Théard đã bị khám ngay

Ngày 9 Août lại có tin sau này:

Trưa hôm qua MM. Théard, Gœblé và Mirza Mohamed đều bị bắt cả, vì tội lễ lót quan Thương-chính. Hồi 19 giờ đã bị hỏi về căn cước.

M. Théard có khai rằng không có ý lễ lót, đó là theo như thói thường xưa nay mà cái số vạn đồng ấy tức cũng như là tiền bảo lĩnh vậy. MM. Gœblé và Mirza đã được tạm tha

Thuế bài lá. — Bài lá đem bán thì phải phong từng gói kín, có giấy của sở Thương-chính gián mới được.

Bài tây hay là bài ngoại quốc thì mỗi gói chỉ được phong một cỗ mà thôi. Bài của người Á-đông đánh thì được phong mấy cỗ giống nhau làm một gói, tùy theo với thói thường dùng trong nghề buôn.

Những gói phong như thế thì phải gắn kín có giấy niêm ở ngoài mà sở Thương-chính phát cho

Bài đem bán lẻ thì mỗi thứ không được bóc ra đến hơn một phong ở Đông-pháp, phàm người nào muốn làm bài lá bán mà không có môn bài và không làm tờ khai trước 15 ngày tại sở Thương-chính thì không được làm.

Người nào làm bài lá mà không có phép của sở Thương-chính cho thì phải tịch-ký cả những đồ làm và phạt tiền từ 100 đến 2.000 francs và phạt giam một tháng.

Tái phạm thì tiền phạt bao giờ cũng phải 2.000 francs

Những người nào đem phát, đem bán các thứ bài lá không có tem hoặc có giấy bọc của sở Thương-chính thì cũng phải phạt như trên ấy, trừ ra tội giam thì không phải chịu.

Các nhà buôn bài lá, hạn trong ba ngày, kể từ khi tuyên-bố nghị-định này, phải khai tại sở Thương-chính cái số bài của mình ở trong hàng là bao nhiêu. Các bài ấy sẽ phải chịu thuế cả. Hạn trong một tháng mới phải nộp tiền thuế.

Số bài không khai thì không những phải nộp thuế theo như lệ đã định, lại phải phạt một số tiền ngang bực gấp đôi cái số tiền thuế ».

Đó là tóm lược cái nghị-định vừa mới tuyên-bố tại đây. Những nhà buôn bài hay là muốn mở xưởng làm bài lá thì cứ xem ở đạo nghị-định ngày 16 Février, tuyên-bố tại Đông-pháp ngày 1er Août 1922, đăng ở *Quan-báo Đông-pháp* ngày 5 Août 1922.

Bá tước Mông-xích-tô. — Đó là tên một pho tiểu-thuyết của Alexandre Damas tiên-sinh soạn mà ông Vũ-công-Nghi là biên tập viên ở báo *Nam-phong* đã dịch ra quốc-văn, hiện đang xuất bản, chỉ nay mai thì sách ấy in xong. Bản quán tưởng nên mách độc-giả chư-tôn biết trước.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

Thể-lệ vào hội Khai-trí tiến-đức

Có nhiều bạn đọc báo viết thư hỏi bản-quán thể lệ vào hội Khai-trí, vậy xin trả lời chung cả các ngài như sau này:

Người ta ai ai cũng có thể vào được hội, cốt nhất phải là người đứng đắn lương-thiện có căn-bản tử-tế thì hội sẵn lòng hoan-nghênh. Hiện bây giờ hội đã có đủ các hạng người trong tứ dân: sĩ nông công thương.

Có 3 hạng hội-viên: 1° Tán trợ hội-viên (membres bienfaiteurs), 2° Chủ-trì hội-viên (membres actifs), 3° Thường-hội-viên (membres adhérents). Tán-trợ hội-viên phải đóng ít ra là một trăm đồng bạc, nộp một lần, được khắc tên vào bia dựng trong chính-đường nhà công quán. Chủ-trì hội-viên phải góp mỗi năm là 2 đồng bạc, hay là 20 đồng bạc một lúc. Thường-hội-viên phải nộp tiền nhập hội ít ra là 2 đồng bạc, chỉ nộp một lần. Thường-hội-viên không được quyền quản-trị trong hội.

Ai muốn xin vào hội thì cứ gửi giấy vào hội theo mẫu sau này gửi đến tổng thư-ký hội, số 71, phố hàng Trống, Hà-nội:

« *Tên tôi là* ____________ *nghề* ____________ *ở* ____________ *có lời xin quan Chánh hội-trưởng vào một chân Chủ-trì hay là Tán-trợ hội-viên hội Khai-trí tiến-đức.*

Nếu tôi được vào hội, tôi xin tuân các điều-lệ hội.

.... ngày........ tháng.......... 1922

Ký tên: .... »

Đơn xin vào hội sẽ yết trong buồng khách nhà công-quán và in vào tập kỷ yếu của hội trong hai tháng, rồi hội-đồng quản-trị xét đơn xin nếu không có lời dị-nghị thì nhận cho vào hội. Những người vị thành niên, là chưa đến 20 tuổi không được vào chân Tán-trợ hay là Chủ-trì hội-viên.



ĐỒNG-HỒ VỎ KÈN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy 150 ngày

Có đủ vỏng đeo tay bằng giá rất đẹp

Giá . . . . . 5 $ 75

Bán ở nước:

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

3008

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Hãy hỏi các người Nam-Việt phải ốm nguy, phải ngộ lanh, phải đau khi quán mà đi chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chắt nào cả nay hỏi những người phải đau khi quán đã kinh nghiệm, hoặc phải đau ở phủ; nay hỏi các người phải thương hàn, nay tôi khuyên các người nên nghe nay đi.

Bệnh đau phải, trước kia tôi đã bảo là một bệnh phổ thông, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ người nọ sang người kia, truyền cho cả mọi thứ người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Bệnh tôi nói đây quan trọng thế nào các bạn đã rõ biết không? Nên có bao nhiêu không chữa đi, thì trong vài năm, trước 100 thanh niên giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh con đẻ cái được, sau chỉ còn một nửa hay một phần ba con, gầy mòn thôi.

Hỡi các anh Nam-Việt, nên cứu người không nhiều giống Nam-Việt lâu mau đi, nên cứu người ấy thì muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì cứ mặc bệnh đi mới được.

Vậy có việc chi cần kíp hãy Báo-chữa MONTÈS số 6 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 3 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, tại uống một thìa nhỏ, nếu mệt lọ, thì lọ ấy khỏe mạnh và hớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12$00

Độ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá bọc khu Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . . 4$45

Độ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ. . . . . 24$50

Độ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ . . . . . 11$50

Độ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HEMOGLOBINE BYLA

Thuốc (mau-bổ bổ huyết

Một lọ . . . . . 11$40

Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt nhức như bệnh grippe, bệnh này về mùa này thường hay mắc phải. Bệnh grippe, nhiều người chỉ trong vài ngày thì chết.

Anh em gặp phải bệnh ấy nên để [illegible] mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vớ số người sắp bỏ tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng hồ nếu mới sốt nên uống nước rồ nóng, đắp chăn cho ra ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rồ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Ngạch quan lại — M. Bùi-cam-Yên, trí chận hạng bị chân Hà-lang (Cao-bằng) được nghỉ dưỡng bệnh ba tháng lĩnh nửa lương.

M. Lương-văn-Bảo, huấn-đạo châu Phúc-hòa, tạm quyền việc chân ấy.

M. Lê-văn-Hiến, thừa-phái hạng năm chân Điện-biên (Lai-châu), nay kiêm chức lục-sự tòa án đệ nhất cấp chân ấy.

M. Hàn-đình-Viên, thừa phái hạng năm chân Bình-gia (Lạng sơn), nay được từ dịch.

Cấp 3 p. 75 tiền tử tuất, giao cho Bùi-văn-Quí, là con trai M Bùi-văn-Tảo, thừa phái hạng năm, nguyên Nam-trực, tạ thế ngày 22 — 7 — 22, được truy tặng tùng cửu phẩm (9.e)

Ngạch trợ giáo. — M. Ng-văn-Chưu, trợ giáo tập sự ở phủ Lạng thương, nay kiêm việc phát lương cho các người chức sự ở trường lý nữa.

Làm ơn! — Một người con gái nhỏ, 13 tuổi, tên là Đinh-thị-Huệ ở xóm An-thái, làng Kiên-vũ, tổng Trâm-lộng, huyện Sơn-lãng, tỉnh Hà-đông, bỏ nhà bỗ mẹ trốn đi đã mấy hôm nay. Ông bố nào biết nó ở đâu hay nó có tạc vào nhà thì xin đưa nó đến tăng nó hay mách ở số nhà 51, phố hàng Bông thợ-nhuộm, Hanoi, thì sẽ xin tạ ơn tử tế

3309

Tòa án bình. Sáng hôm qua Tòa án bình đã xử những việc này:

« Người lính tập Tạ-khắc-Đức bị cáo về việc ăn cắp và chực hỏi-tử.

Nguyên là bữa 16 Avril trước, Đức đi gác ở Sáu kho Haiphong, bị một người lính cảnh-sát là Trần-văn-Hoan bắt được mang một bì đất thấp đèn. Người cảnh-sát hỏi thì người lính tập chực đốt một đồng bạc để lm đi. Nhưng khi bị xét hỏi thì Đức nói dối là trông thấy một người đàn-bà mang cái gói ấy, hắn đuổi theo thì mụ kia vứt bì lại cho nên nắm nhặt lấy.

Tòa phạt Tạ khắc-Đức một tháng tù án treo về tội ăn cắp, còn tha tội đất tiền vì không lấy gì làm đích thực.

Còn hai người lính Tây nữa, một người lăng mạ viên đội coi mình và một người không vâng lời bề trên thì người thứ nhất phải 1 năm tù và người thứ hai 18 tháng.

Thưởng Chiến-thứ hội-tinh. — M. Nguyễn-v Hoạch, tây phái ở phủ Thống-sứ, trước đã được thưởng Quân công bội-tinh, nay lại được thưởng Chiến-thứ bội-tinh, vì đã có công đánh g ặc bên Ai-lao.

Lại mấy nhát dao nữa. — Đêm hôm 7 Août, hồ. 1 giờ, ở trong một hàng cơm phố Mới có một người lính chào-mào ở Pnáp về, tên là Hoàng văn-Năn, làm thợ giặt, bị mấy đứa lấy dao đâm đến mười nhát vào mình, phải kiêng ngày vào nhà thương May ra cũng chữa được. Mấy tên côn-đồ trốn mất cả, chưa tìm được.

Tin nước lên xuống

Trên sông Hồng-hà	10 Août hồi 6 giờ	11 Août hồi 6 giờ
Lao-kay	82.21	81.81
Yên-bay	30 00	30.00
Viétri	13.73	13.91
Hanoi	9 36	9 40
Vạn yên	10 70	»
Hòa-bình	7.28	7.52
Tuyên-quang	4.50	5.03
Phú-lãng-thương	18.68	18.76
Phả Yên-bình	0.90	1.20

Trên sông Thái-bình	10 Août hồi 6 giờ	11 Août hồi 6 giờ
Thái-nguyên	19.60	19.67
Lâm	3.10	3.40
Phủ Lạng-thương	2.43	2.77
Đáp-cầu	2.57	3.06
Phả-lại	2.20	2.51

華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

歐人竹牌門街蒲行內河京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiện chúng tôi mới có một bọn hàng rất tốt như: ngọc-thạch, bồ-phách, mật thạch mồ công nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quít, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà đi mua cho ít nhiều mặc lòng, nhất luật đội đến, tính giá thật rẻ.

Công một ký tàu này, chúng tôi lại mới thỉnh thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ bạc cho chí đồ vàng, kiểu cũ, kiểu mới, đồ Tây, đồ Tàu, họ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức làm cho các qui-khách mãn-ý mới nghe.

3023

VIỆC BẮC-KỲ

SƠN-LA

Quản thúc. — Lò-v-Phong, người làng Ban-man, châu Thuận-châu (Sơn-la) phải 3 năm bắt đày quản thúc.

HƯNG-YÊN

Đò nhà. — Hôi qua 12 giờ trưa hôm 9 Août, đương lúc chiều trời phẳng lặng, hàng phố đương ngồi ngơi ở phố Khách tự nhiên có một tiếng động rất đỗ đội, làm cho mọi người đều phải hoảng hốt, rồi là tiếng súng nổ, đến lúc biết ra thời là cái nhà gạch hai từng của nhà kia vì xếp đỗ nặng quá bị đỗ.

Số là cái nhà này không có người ở, vẫn dùng làm nơi chứa hàng hóa. Nhân đạo này đương bận nhiều, nhà cái lại buôn lán nặng sắt có nhà đỗ không thu hỗ mà chết. Xếp ngỗ ở dưới nhà đã chật nich chưa đủ, lại xếp thêm lên gác, song chẳng may xếp tham quá, nguyên một cái gác xếp có đến ngót một trăm tạ ngỗ, gác yếu không chịu được bị sụt, làm cho cả nóc nhà cũng phải sụt theo, rồi đỗ lật sang nhà bàng xóm, đè bẹp mất nếp nhà tranh của nhà ấy. May thay tuy nhà đỗ thì 5 bên đều không có người ở trong nhà cả, nếu đỗ vào các người nhà đương nấu nướng ăn thì thế nào cũng thiệt đến nhân mạng nơm thấy một đống gạch ngói sắt sẽ ở trên cái nhà tranh bị bẹp mà rúng mình.

TUYÊN-QUANG

Ô-tô đè chết hai người Sáng sớm hôm 8 Août, bởi 4 giờ 30, một chiếc ô-tô chở thư ở Tuyên đi Phú-thọ, mới chạy khỏi Tuyên-quang chừng 8 kilomètres, thì đè phải hai người. Lúc bấy giờ trời chưa sáng tỏ, cho nên người lái xe máy cũng không rõ mà hãm kịp. Đem về nhà-thương Tuyên-quang được một lúc thì chết.

VIỆC KINH-ĐÔ

Lễ phân huyền. — Ông Đoàn-Trí-Nguyên ký-lục thượng hạng ở Sứ-tòa tặng công đã mãn hạn Khi ông còn ở tỉnh Quảng-trị lúc sắp về hưu-trí đã có làm một tiệc rất lớn để chúng sự thưởng-hàm Quang-lộc-tự-khanh và mừng lễ lục thập thọ.

Nay sau khi ông đã về hưu, bạn với các tăng nơi vườn cũ tại làng Ân-cựu, ấy là trong lúc ỷ-cầm bồi-hương.

Nhà nước đã truy tặng cho cụ ông sắc phong Hàn-lâm-viện thị giảng. Phụng thành đại phu, cụ bà sắc phong tùng ngũ phẩm nghi nhơn.

Vậy ông đã làm lễ phân huyền và làm một trai đàn; tất cả hai lễ tiếp nhau tại ngày 21, 22, 23 và 24 tháng Juillet 1922. Ngày làm lễ phân huyền thời bắt đầu làm lễ rước sắc tại bộ Lại. Lễ ấy có đủ long đình tán cái, bát âm nhã nhạc và cờ xí linh tráng một cách rất long trọng cai nghi. Còn như khi làm lễ thời có quan thị giảng học-sĩ Trịnh-quang-Chế là quan Lễ bộ đến tuyên sắc.

Ngày 23 lại mở tiệc khoản đãi tất cả quan lại tùng sự chánh phủ Bảo-hộ, chẳng thiếu ông nào, số thực khách trong hai hôm ấy kể có hơn ba trăm, còn như con cháu bà con người xa kế gần đều đủ mặt.

Thực là một nhà gồm hưởng tam đa, đáng nên khen ngợi thay!

Nói chảy. — Vào khoảng 6, 7 giờ chiều ở Kinh-đô trông lên phía tây, cách xa chừng 15 kilomètres trông thấy những vạt núi cháy dài chừng 1, 2 kilomètres, hình như những cây lụa đào lớp lớp từng từng, chẳng ở chân trời vậy. Ấy là những vạt núi cháy. Cháy như thế rất là hại cho sự sinh hoạt của cây cối trong các miền rừng, lâm khi cái lợi của sự nấy cũng vì đó mà giảm sắc mất nhiều lắm.

Nói làm sao cũng có cháy, mà từ Quảng-trị đến Quảng-nam thời tưởng có tỉnh Thừa-thiên núi nặng cháy hơn đâu cả. Sở Lâm-chính đã thi-hành những phép-luật trị phạt những kẻ đốt núi, nhưng tại các miền núi thấp có dân cư ở gần thời còn khi có người đốt than bứt cỏ hoặc đốt những tổ ong mà làm cháy rồi cháy bật phạt thời rất là xứng đáng; còn như các miền núi cao thời người ta ít khi đi đến mà cũng thường cháy. Tuổ thời sự phá hại đó, tưởng nên cấm triệt đến tận gốc mới thôi, trừng cũng nên thì hành phép ấy cho cả dân Mọi thời mới được hoàn toàn vậy.

Đưa làm bạc giả. — Cách vài hôm nay có nhà ông quan hưu kia đưa cho một người vẻ ở đi chợ, người ấy vốn là quê mùa, chẳng khi nào biết hình dạng tờ bạc giấy ra thế nào, cho nên nghe đâu khi đưa tờ bạc giấy thời bà chủ nhà lại sai một cô con gái nhỏ đâu sáu bảy tuổi vào trong phòng lấy tờ bạc ở trong tráp. Cô bé ấy đã không lấy tờ bạc lại lấy một tờ nhân thuốc mà đưa cho mụ ấy. Mụ nầy tưởng rằng tờ bạc thật, đem ra chợ đương mua hàng bỏn xong đưa tờ bạc ra thối lại, người bán hàng lấy làm ngạc nhiên hỏi sao tờ nầy là một tờ nhân thuốc mà dám tự tiện gọi bằng tờ bạc, người vẻ ấy chẳng tin, tưởng rằng họ thấy mình quê mùa nói đùa bỏn cheo chẳng, và lại tờ bạc của bà chủ đưa, nào phải người qua xuôi về nguyên quán mà lừa gạt đối trá, nên cứ nhứt định là mình nguy thực, cho nên hai bên trước còn đối đáp, mãi sau đến hà-đã bánh-nang, làm cho linh cảnh-sát phải bắt, quan cảnh-sát phải xét, thật là lôi thôi rầy ra quá. Ấy cũng vì một sự vô ý mà con dại thời cái mang là lẽ thường vậy.

BÁO CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục nầy, để đăng những lời bố-cáo về việc riêng, để đăng báo thì tiện việc, để có thể-lệ. Phàm những việc đăng ở mục nầy, sẽ bị tòa, người ấy nhận trách-nhiệm, chỏ bản quán không biết thực hư thế nào cả.

Lời bố cáo của Hội-đồng-kiểm-soát ÍCH-HỮU-THƯ-XÃ

Trong báo *Trung-Bắc-Tân-Văn* số 1017 ngày 7 Août 1922 mục bá-cáo việc riêng ông Trần-Quang-Huy nguyên chủ-nhiệm Ích-Hữu-Thư-Xã có đăng rằng ông Nghiêm-Vịnh không có tư-cách chủ-nhiệm bản xã, vậy phàm các giấy má giao thiệp với bản xã thì cứ trực tiếp với ông Trần-Quang-Huy. Những lời bá-cáo của ông Trần-Quang-Huy ở trên nầy thực là không có giá trị gì cả, vì ông đã xin từ-chức tại hội-đồng ngày 30 Juillet 1922, hiện có tờ biên-bản làm bằng, và lại tờ biên-bản ấy có Cụ Thượng Nam-Định Phạm-Đại-Nhân chứng kiến, và chính tay ông Trần-Quang-Huy cũng có ký nhận từ-chức và bầu ông Nghiêm-Vịnh thay ông (xin xem *Hữu-Thanh* số 25 trang 1016).

Chúng tôi thấy lời bá-cáo trái lẽ như vậy, nên ngờ rằng có kẻ ghét ông Trần-Quang-Huy mà mạo đăng như thế, chứ cỏ dâu ông Huy đã từ chức rồi, lại còn nhận việc giao thiệp và giấy má của bản-xã nữa.

Vậy ban kiểm-soát chúng tôi xin các cổ-đông và hải nội chư quân-tử có giao-thiệp gì với bản-xã, xin đừng gởi về cho ông Trần-Quang-Quang-Huy nữa.

LÊ-ĐÌNH-KHOA

Doyen âge du Conseil de surveillance de la Société Ích-hữu-thư-xã

3308

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Mất bảo. — Bản-quán có tiếp được thơ của M. T. K. đít C. báo rằng từ tháng Juillet đến giờ mất báo luôn. Bản-quán xét lại số thì phiếu báo ấy vẫn gởi luôn, không thiếu số nào. Bản-quán đã gởi hai mấy số báo thiếu ấy, song chẳng khi nhà Bưu-chính xét cho xem mấy số báo ấy đi đâu mất.

XIN XEM CHO KỸ

Phàm những các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà tầm ra không đặng, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có máy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ nay đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Trảng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert, Hanoi.

BÁO CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục nầy, để đăng những lời bố-cáo về việc riêng, để đăng báo thì tiện việc, để có thể-lệ. Phàm những việc đăng ở mục nầy, sẽ bị tòa, người ấy nhận trách-nhiệm, chỏ bản quán không biết thực hư thế nào cả.

Ích-hữu-thư-xã

Tôi xem báo *Trung-Bắc Tân-Văn* số 1619 hôm qua, thấy ông Lê-đình-Khoa là người hội-đồng bản-hội-đồng kiểm-soát hội Ích-hữu-thư-xã đăng nói rằng: Tôi đã từ chức chủ-nhiệm mà ông Nghiêm-Vịnh lên thay. Những lời đăng ấy thật là không phải. Bởi vậy tôi xin có lời kính cáo các ngài cổ-đông trong Hội cùng chư tôn được biết:

Kỳ Đại hội-đồng hôm 30 Tây mới rồi, tôi chưa hẳn từ chức, mà Hội-đồng kiểm-soát với cả ông Nghiêm-Vịnh là người vây-cánh trong hội-đồng ra để chiếm lấy quyền-vị tôi. Cứ như kỳ hội-đồng ấy không hợp thương-luật Nhà-nước (Code de Commerce) và điều-lệ Hội. Bởi vậy tôi đã xin Tòa-án hãy bỏ tờ biên-bản và giải-trị ấy đi, mà phán-xử rõ việc Hội-đồng kiểm-soát làm không hợp lệ, và tôi lại đương xin đem sổ-sách ra Tòa-án để xét rõ cho minh bạch. Tôi vẫn giữ chức chủ-nhiệm Báo như thường. Còn như bài đăng trong *Hữu-thanh* số 25 ngày mồng một tháng 8 tây mới rồi mà gọi là lời trình của tôi, thì không phải là tự tôi làm ra và tôi cho đăng, vì mấy hôm xảy ra việc lôi thôi trong hội, nhà tôi bận việc, nên những kẻ phão-đồi việc trong hội với tôi đã đăng bài ấy. Vậy các giấy má thư-từ cùng các việc giao thiệp với bản-xã, xin vẫn cứ gởi cho tôi là:

TRẦN-QUANG-HUY

Directeur de la Société Ích-hữu-thư-xã et de la Revue Hữu-thanh

3310 HANOI

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN



Sắp diễn tích hát: **BỒI CHỮ ĐỒNG-TÂM**

Tích này đã diễn một lần rồi hoan-nghênh nức nở. Tuần-thăng-> từ hôm nào nhắc, bầy giờ mới diễn lại.

Tối thứ sáu:

TẠP KỊCH TRÍCH DIỄN

Diễn năm tấn. — Thứ cả thảy:

1.) BẠCH-XÀ ĐẠI NÁO TIỀN-CUNG

2.) QUAN-ÂM DỤ ĐỊA-PHỦ

3.) SỰ GHẸO GÁI

4.) GÁI GHẸO GÁI

5.) THẮNG-CUỘI ĐÁNH LỪA MỌI NGƯỜI

Độ tháng trước, bản-hội diễn buổi Tạp-kịch được lịt-qui chiếu-cố rất đông, vậy bản-hội xin soạn buổi nầy có lẽ lại cai vã hay hơn buổi trước, để tạ tấm lòng tuyệt-tri của các ngài.

Tối thứ bảy:

CỨU BẠCH-XÀ LÀM ƠN NÊN OÁN. — BỆNH CHÁNH-HẬU ĐỔI TRẠNG ĂN GAN

là một tấn kịch tối-tân, chưa đâu diễn đến.

Võ-nguyên-Long thấy con gái ả đèn chực hấp con gà-xẻ trắng, chẳ ý muốn cứu con gà-xẻ trắng, chẳ bị nhỡ tay mà con ả một cái con nghiệt rất kỳ-khôi.

Ngày chủ-nhật:

Nghỉ hát ban ngày

Tối chủ-nhật:

DỤ LONG HÍ PHỤNG

La nhất chỗ hồ-nơ — Cỏ một cái hơn nghe tiếng người gọi mà nỗ — thật rất thần-tình.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiến-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 9 đến thứ ba 15 Août 1922

Sẽ bắt đầu ngày thứ năm có chữ nhật chép tắt 8 giờ chiều, thứ bảy chép 6 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

CÁI NHÀ GIÔNG KHÔNG

Cảnh rất nhiều và rất đẹp

Có một nhiều danh kỳ doanh trò

Hồi I, II và III

Nghỉ

Bốn tuần lễ

CÁI NHÀ GIÔNG KHÔNG

Rất hay! Rất lạ!

QUANG-MINH HOÀNG-NẠC

REINE LUMIÈRE

Thiên thứ chín

Từ 1er Août giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

Giải thưởng văn về bài ca soạn cho con trẻ ở Ấu-trĩ-viên

Đề mục. — *Một bài ca ít thường lục bát để dùng làm bài hát cho lũ trẻ trong khi chơi đùa ở Ấu trĩ-viên (幼稚園), nghĩa là tại những nơi mà nay mai hội Khai-trí tiến-đức sẽ gây ra các thôn xã để trông-nom con trẻ từ bảy tuổi trở xuống, đỡ cho các nhà có con vì bận công việc, không thể kỹ trông-nom được.*

Giải thưởng. — *Bài quán-quân được tặng hai cái khăn thêu của Ngô-thị-Quyên nữ-sĩ và một cái biển khắc bốn chữ sơn son thiếp vàng, đáng giá một chục bạc, cũng là tiền của nhà nữ-sĩ ấy, còn bốn chữ khắc trong biển thì của hội-đồng điểm-duyệt nghĩ tặng.*

Giải nhì của Chợ-thiện-đường: một bức thêu bằng vóc đại-hồng, cũng có bốn chữ của Hội-đồng điểm-duyệt.

Giải ba của hiệu ảnh Thụy-ký: một bức ảnh phóng-đại.

Giải tư của M. Hoàng-xuân-Lan là chủ xướng các đồng: một cái lư đồng cũng có chạm mấy chữ kỷ bạo. — *Đến ngày 31 Décembre thì hết hạn thu quyên.*

Quyền thi. — *Muốn cho tiện việc học phách các bài thi, xin nhất luật dùng giấy láy trắng, để nguyên cả khổ rộng, mà viết một mặt, trang trên để tên và chỗ ở, trang dưới viết bài thi, dưới bút xin đừng ký tên. Những bài dự thi, xin bỏ riêng vào một cái phong-bì giấn kín, ngoài phong-bì nhớ để cho rõ chữ « VĂN THI » thực rõ, để khi nhà báo tiếp được, sẽ cất riêng ra một nơi, đợi khi hết hạn mới bóc. Ngài nào dự thi, xin cứ gởi đến bản quán, 61-63, phố hàng Bông, Hanoi.*

po Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường
Tỷ lệ Tims của Cornell

Thương giới tân văn

Ngày 11 Août 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước 64.50
Nhà Ngân-hàng 64.50

Tàu tới Hải-phòng

Tàu *Amazone* ở Marseille sang Đông-pháp chưng đến 16 Août thì tới Haiphong.

Tàu *Angkor* ở Marseille đã chở ngày 28 Juillet

Tàu *André Lebon* vì mắc con bão, cho nên đến 14 Août mới tới Hải-phòng.

Tàu *Groupe* mang thư sang Pháp hồi 5 giờ sáng hôm 14 Août ở Hải-phòng sẽ chạy đi Tourane, Qui-nhơn, Ba-ngòi và Saïgon.

Đấu giá

Ngày 12 Août hồi 16 giờ tại sở Lục-lộ Hanoi sẽ đấu giá những việc sau này :

Làm một cái nhà ở cho quan Thanh-tra thủy Lạng-sơn.
Việc làm đáng. 14.846p.74
Ký quĩ tạm. 250p.00

Làm một cái cầu bằng béton armé dài 16 thước và ba cái cầu vồng dài 2m, 3m, và 4m ở đường thuộc-địa số 3a, từ Na-tác đến Na-vay (tỉnh Bắc-kạn).
Việc làm đáng 23.948p.80
Ký quĩ tạm. 460p.00

Làm 2 cái nhà ở cho quan Chánh kỹ-sư Hanoi.
Việc làm đáng. 37.167p.38
Ký quĩ tạm. 600p.00

Ngày 12 Août hồi 16 giờ 30 tại sở Lục-lộ Hanoi sẽ đấu giá làm hai cái nhà ở cho các quan chánh kỹ-sư ở Hanoi.
Việc làm đáng là: 37.167 p. 38
Tiền ký quĩ tạm : 660 p. 00

Ngày 21 Août 1922 hồi 16 giờ 30 tại sở Lục-lộ Hanoi sẽ đấu giá làm một cái dinh cho quan Trưởng binh tại Hà-giang.
Việc làm đáng 40.564 p.32
Ký quĩ tạm 2.700 p.00

Quạt Máy

Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG Hanoi, mới về nhiều thứ quạt máy.

Quạt treo trần — Quạt để bàn — Quạt quay đi quay lại, hiệu Marelli, là thứ quạt tốt nhất hoàn-cầu.

Xin qui-khách mua mau kẻo hết. 2076

HỘI PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI

Số 7, canh trường Y-viện

CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.800 $ 00

CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

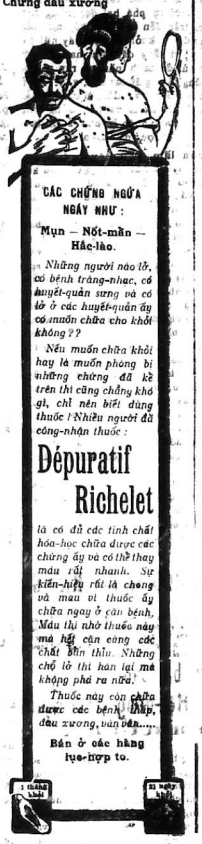
Một ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại. 2006



CÓ BÁN TẠI :
GRANDS MAGASINS RÉUNIS
Nên hỏi giá của Bản-hiệu. 2074

Lở
Bệnh tràng-nhạc
Chứng đau xương



CÁC CHỨNG NGỪA NGÀY NHƯ :

Mụn — Nốt-mẫn — Hắc-lào.

Những người nào lở, có bệnh tràng-nhạc, có huyết-quản sưng và có lở ở các huyết-quản ấy có muốn chữa cho khỏi không ??

Nếu muốn chữa khỏi hay là muốn phòng bị những chứng đã kể trên thì cũng chẳng khó gì, chỉ nên biết dùng thuốc ! Nhiều người đã công-nhận thuốc :

Dépuratif Richelet

là có đủ các tính chất hóa-học chữa được các chứng ấy và có thể thay máu rất nhanh. Sự kiến-hiệu rất là chong và mau vì thuốc ấy chữa ngay ở căn bệnh. Mầu thì nhờ thuốc này mà hết căn cùng các chất bẩn thỉu. Những chỗ lở thì hàn lại mà không phá ra nữa.

Thuốc này còn chữa được các bệnh thấp, đau xương, ung-thư.....

Bán ở các hàng lục-tỉnh

HIỆU BẢO-CHẾ VÀ LƯỢC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bảo-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 69

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC BẠU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION A của ông HOLBÉ để chữa ô-phê
SOLUTION A. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Gouttes « METHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Mấy thứ bán-hiệu hay bạn :
Các thứ thuốc của chúng tôi chế đều có tiêm vào da như thuốc 606 CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho có SIROP PECTORAL rất có hiệu nghiệm
Thuốc cao chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
(thần-công — 2 $ 00 lọ 30 viên)
Khuếch khổ — 0 $ 80 một chai
Hai thứ thuốc này chữa lậu rất hay, chỉ trong 3 ngày thuốc ngưng hẳn, không phải tiêm vào đâu. Thuốc này đã chữa được rất nhiều người khỏi hẳn.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không đều, hay là bế kinh, hoặc đau bụng kinh, nhức đau lưng, gió sôn, những thuốc này đều có tác dụng rất hay, giá 1 $ 00 một lọ. Muốn dùng thuốc này thêm hiệu nghiệm, nên dùng thuốc này trong khi uống thuốc Montès.

BỘ THUỐC
để dùng về THỰC NGHIỆM HÓA-HỌC
BỘ MỘT SẾT
Kính hạch, đồ dùng, thuốc thử và giấy quỳ để xét nước tiểu và nước dãi
Hiệu Bảng-quốc và hiệu Bảo Lão
Hiệu cất và hàm lệ

« THUỐC DIỆT »
0 $ 90 một chai Đi khắp Đông-pháp
Trị bệnh giang mai rất hay, nhưng phải dùng thuốc tiêm mới khỏi được. Dùng thuốc không có nguy hiểm gì, nhưng phải uống thì mới nhận được hiệu nghiệm. Thuốc này thuốc nào thường thuốc ấy, mua một chai lên hiệu Gide 2 $ 00 một chai.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu rai)

Bệnh bao mòn, kém sức, yếu đuối, đều là những bệnh người ta thường hay mắc phải, vì làm ăng quá hay lo nghĩ nhiều. Hễ làm cho kém hẳn chất huyết đi mà chính chất huyết ấy cũng lại còn yếu đi nữa. Vậy ta cần phải bổ hễ ngày vào chất huyết, khiến khi hễ chất huyết thì không còn thiếu gì hay bằng thuốc *Dragées Rabateau* (hiệu đầu rai). Thuốc này rất hễ với những khỏi bệnh yếu đuối, mỏi mệt, xấu máu, hao mòn sau khi mới khỏi bệnh giáp, bệnh sốt rét, những bệnh lâu năm.

Thuốc này làm cho chất huyết bình phục lại như thường và lọc cho huyết được trong trẻo. Đàn bà sau khi ở cữ mà dùng thuốc này thì cũng tốt lắm, bổ hết sức mọi đường hay như thuốc.

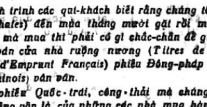
Các ông bà-tí đều bảo thuốc này là một thứ thuốc rất tốt để chữa thời kỳ có bầu, người hàng vạn người.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.
2056

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY

Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG TÊN LÝ ĐI CHỢ HIẾU
Ở ga YÊN LÝ chạy khi 8 giờ rưỡi sáng sau chuyến xe lửa như mọi ngày ở Hà-nội về tới ga Ở CHỢ-HIẾU (phủ Quì đi nhà 1 giờ chiều đến ga Yên Lý vừa kịp chuyến xe lửa về Vinh và Bến thủy.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ
Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐÔNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra.

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ là Ếu buôn bán năm nắt lắm. các qui-khách buôn bán ở đây đi lại có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đôngbà nên đi từ thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy về nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giấy thép trước cho bản ty nhận được giấy thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ Hiếu thì đánh giấy thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare ; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giấy thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare. 2012

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười giờ rồi mới lấy tiền, song những các nhà từ mà mua thì phải có gửi chắc-chắn để gửi chúng tôi giữ tiền, như là : đề bán cần nhà rằng mương (Titres de propriété) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thái (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thái mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi ; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở tháng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2038

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán lại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-lịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048



NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA
HIỆU
C. J. BONNET
LÀ TỐT HƠN CẢ

PACHOD Frères & Cie LYON
2060

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

N° 157

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Lệ minh-đường nghĩ thầm : Nếu ta cũng can ngăn, chắc tờ chiếu này không thi-hành được, tất sau này thiên-hạ bảo ta nhân phép công mà báo thù riêng, vẫn cầm tức về cái việc tránh-hôn của nhà họ *Lưu* thuở trước.

Lệ-minh-đường nghĩ vậy, mới bảo các quan đại-thần rằng :

— Việc đã định rồi, còn nói chi nữa ! Vả Hoàng-hậu và Trung-hiếu-vương cùng cha mẹ Trung-hiếu-vương phải chịu bao nhiêu nỗi oan-khổ, mà còn có lòng khoan-từ, can chi chúng ta lại mua lấy cái tiếng ác-nghiệt.

Mạnh-lệ-quân nói :

— Quan thừa-tướng họ *Lệ* nghĩ vậy, thật là đại lượng, nhưng pháp-luật như thế, chỉ sợ người sau lại vin lấy cái lệ này mà làm càn.

Lại nói *Lưu-giản-bình* sáng hôm ấy, Hình bộ-quan đem vũ-sĩ vào ngục-thất, giải gia-quyến họ *Lưu* cả thảy 7 người và bọn *Bành-như-trạch* đưa ra pháp-trường để hành-hình. *Thới-phan-phượng* không đến, nhưng sai người nhà đem 7 cỗ quan-tài để sẵn một bên và sửa tiệc rượu hoạt-tế. Nhà *Bành-như-trạch* cũng thế. Nhân-dân trong thành kéo nhau đến xem rất đông.

Bấy giờ vào hồi giờ tị, bỗng thấy nội giám phi ngựa đến, ai cũng đồng-thanh mà bảo rằng :

— Chỉ hành hình đã tới kia !

Gia-quyến nhà họ *Lưu* chẳng còn hồn-vía nào nữa. Nội-giám xuống ngựa, quát to lên rằng :

— Có thánh-chỉ khoan hạn cho, mau-mau nghênh-tiếp.

Các quan đều quì xuống để nghênh-tiếp thánh-chỉ. Khi mở ra xem, mới biết là vì có cha con nhà *Hoàng-phủ* bảo tấu, vậy nên hãy khoan-hạn cho một tháng. *Lưu-tiệp* nghi-hoặc mà nghĩ thầm rằng : quái lạ ! không biết có sao cha con nhà *Hoàng-phủ* ngày nay lại chịu bảo-tấu cho ta. Hình-bộ-quan lại giải cả vào ngục thất. Người nhà họ *Thới* cũng đem các quan-tài về.

Thới-phan-phượng nghe tin được khoan-hạn, mừng-rỡ xiết bao, chạy vào ngục-thất hỏi thăm nhà họ *Lưu*. *Lưu-tiệp* thở dài mà than rằng :

— Cũng chẳng đáng mừng ! chẳng qua chỉ khỏ thêm một tháng nữa mà thôi, chẳng thà chết ngay còn hơn !

Thới-phan-phượng nói :

— Nay được khoan-hạn chắc là để có vị đại-thần nào bảo tấu cho.

Lưu-tiệp nói :

— Nếu tội ta có thể tha được thì trước kia đã có các quan đại-thần bảo-tấu, hà phải đợi đến ngày nay. Nhưng vừa rồi nghe nói cha con nhà *Hoàng phủ* bảo-tấu, ta lấy làm khả-nghi lắm.

Thới-phan-phượng nói :

— Để tôi vào Hình-bộ, dò la tin-tức xem ra làm sao.

Nói xong, trở về nhà trọ. Lại nói chuyện *Giang tiến-hi* về báo tin cho nàng *Lưu-giản-ngọc* biết là đã được khoan-hạn, chắc có lẽ rồi cũng ân-xá, nàng *Lưu-giản-ngọc*, mừng mà nói rằng :

— Đa tạ cái ơn to của nhà *Hoàng-phủ*.

Nói xong, lại gọi *Giang tiến-hi* mà bảo rằng :

— Nhà-ngươi ăn cơm mau, rồi đi thuê một chiếc xe cho ta vào thăm trong ngục-thất.

Lưu-giản-ngọc lại trao mấy món bạc lẻ cho *Giang-tiến-hi* để nhờ nhà trọ đi gọi xe. Khi sửa-soạn xong. *Lưu-giản-ngọc* gói 30 lạng bạc đem theo để định dịp biếu cha mẹ. Khi vào tới nơi, trông thấy cả nhà đang ngồi trò-chuyện, nàng *Lưu-giản-ngọc* kêu to lên rằng :

— Hai thân ôi ! Đứa con bất-hiếu này bây giờ mới đến đây, xin lại thân tha tội cho.

Lưu-tiệp không bằng lòng mà rằng :

— Con về làm dâu nhà người ta, chồng con đã vì việc công-danh mà tiến Kinh ? nay con lại bỏ nhà tới đây, há chẳng khiến cho người ta phải oán trách.

Cô phu-nhân nổi giận mà rằng :

— Ta trông mày chết rồi, thế ra mày vẫn chưa chết à ! mày còn mặt-mũi nào mà trông thấy chúng ta nữa. Chao ôi ! con gái cẩm-cung xưa nay mà bỏ trốn đi trong hai năm trời, nghĩ phỏng có nên lấy làm hổ thẹn hay không ?

Lưu-tiệp lại hỏi rằng :

— Con nó đến thăm ta, cũng là có hiếu-thứ sao ! chỉ vì con gái còn trẻ tuổi, không nên đi đường xa, nghìn dặm nước non, một thân lẻ-bội, chẳng hay con làm thế nào mà tới được đây ? Có việc chi bỏ-thẹn, sao phụ-nhân lại nói cản ý ?

Cô phu-nhân cứ hằm-hằm nét mặt mà rằng :

— Phụ quân cứ tưởng có là vì *Thới-phan-phượng* đó chăng ? nay tôi nói thực để cho phụ-quân nghe : tôi phải dùng con gái quan phủ *Diệp-bình* họ *Mai* để gả thay đó.

Nói xong, liền thuật chuyện đầu đuôi việc nhà họ *Thới* đến xin cưới, rồi *Lưu giản ngọc* cùng *Giang-tam-lão* trốn đi gặp cô mẹ con nàng *Mai-tuyết-trinh* đến, bắt đắc-dĩ phải dùng nàng mà gả thay, vân vân.

Lưu-giản-ngọc nói :

— Bây giờ việc đã xảy ra thế này. Xin thân-mẫu ngoài con giận, cho con được trần-thuyết.

Lưu-tiệp bảo *Cô* phu-nhân rằng :

— Vậy thì phu-nhân hãy ngồi con giận để khiến cho nó được giải bày.

Nàng *Lưu-giản-ngọc* mới thuật hết cho *Lưu-tiệp* nghe những chuyện sinh-mẫu bảo mộng, đình-ước kết-thân, cùng khi chịu khổ ở chùa *Vạn-duyên-am* và việc tiến Kinh xin với cha con nhà *Hoàng-phủ*, vân vân.

Lưu-giản-ngọc lại nói :

— Thế thì con thật là một người thế-tiết, chứ không phải thất-tiết vậy.

Lưu-tiệp nghe nói, cười mà bảo *Cô* phu-nhân rằng :

— Thảo nào mà cha con nhà *Hoàng-phủ* hết sức bảo tấu cho ta, hay giờ ta mới biết là vì tôi vin của con đó !

Cô phu-nhân mừng mà bảo rằng :

— Duyên do như vậy, nào ta có biết đâu !

Nàng *Lưu-giản-ngọc* trước lạy vợ chồng *Lưu-tiệp*, rồi sau cùng *Lưu-khuê-bích* làm lễ tương-kiến. Sau lại cái chào *Ngô-thục-nương* và *Đỗ-hàm-hương*. Nàng *Lưu-giản-ngọc* cũng gói bạc đưa cho vợ chồng *Lưu-tiệp* mà nói rằng :

— Số bạc này là của Trung-hiếu-vương đưa lễng, con đem 30 lạng vào đây để hai thân tiêu dùng. Khi nào dùng hết, bẩy giờ con lại xin đem đến.

Lưu tiệp cười mà rằng :

— Khen cho con cũng là người có hiếu ! Nhưng ta vào đây, các quan đại-thần quen biết, duy cho tiền bạc cũng nhiều, không đến nỗi thiếu tiêu, số bạc này con hãy cầm lấy. Ta chỉ kinh phục cha con nhà *Hoàng-phủ* thật là đại-lượng ! Không những vì thay-thế cho ta mà thôi, lại còn khiến cho ta phải hổ thẹn.

(Còn nữa)

Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Certifié l'insertion